

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **01** tháng 7 năm **2024** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 188/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Hữu P**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: ấp Bình An, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện uỷ quyền: Chị **Trần Thị Kim P**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khu phố 3, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Thanh T**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: khu phố 5, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện uỷ quyền của nguyên đơn Trần Hữu P là chị Trần Thị Kim P với bị đơn Trần Thanh T thống nhất như sau:

Anh Trần Thanh T có trách nhiệm trả ông Trần Hữu P số tiền **100.000.000** (một trăm triệu) đồng. Thực hiện trả mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng vào ngày 30 tây hàng tháng, thực hiện trả kỳ đầu tiên vào ngày 30/7/2024 đến khi hoàn tất số tiền 100.000.000 đồng. Trường hợp, anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ kỳ trả

nợ nào thì ông P có quyền yêu cầu thi hành án tất cả số tiền mà anh T phải thi hành án còn lại của tất cả các kỳ trả nợ tiếp theo.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Trần Thanh T chịu 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Trần Hữu P chịu 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông P được miễn án phí do ông là người cao tuổi được qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên ông P không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THA huyện Gò Công Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Ngọc Ngân